

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH SƠN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **49/2018/HS-ST**
Ngày 20/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên Hòa.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Gia Thắng.
2. Ông Hoàng Ngọc Ánh.

Thư ký toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Tuấn Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Lương Ngọc Lâm - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 20 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 52/2018/HS-ST ngày 05/11/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2018/QĐ -TA ngày 08/11/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Minh H** (Tên gọi khác: Không có).

Sinh ngày: 02 tháng 9 năm 1999 tại huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Nơi cư trú: xóm T, xã V M, huyện M, tỉnh Phú Thọ.

Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hà Đại T và bà Hà Thị T; Vợ, con: chưa có; Anh (chị) em ruột: có 02 anh em; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12/9/2018, hiện bị cáo đang thi hành Lệnh tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà **Đinh Thị Hạnh** - Trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh **Triệu Sinh T**, SN 1993.

Địa chỉ: khu 8, xã C T, huyện T S, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 ngày 05/9/2018, do có nhu cầu sử dụng ma túy Triệu Sinh T đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen (số sim 01695.979.497) gọi đến máy điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5 màu đen (số sim 01655.388.294) của Hà Minh H để hỏi mua ma túy “cỏ” (H và T có quen biết nhau từ trước). Trong khi nói chuyện qua điện thoại, T hỏi Hiếu có còn ma túy cỏ không bán cho T một gói 500.000đ để sử dụng. Hiếu trả lời có và hẹn gặp T tại khu vực xóm H B, xã V M, huyện M để mua bán. H và T đi bộ một mình đến khu vực đã hẹn, tại đây T đưa H số tiền 500.000đ (gồm các loại tiền: 02 tờ loại 100.000đ, 02 tờ loại 50.000đ, 05 tờ loại 20.000đ, 10 tờ loại 10.000đ). H cầm tiền rồi đưa cho T 01 gói ma túy cỏ được gói bằng nilon màu trắng bên trong chứa nhiều sợi thực vật khô màu nâu, khi T đang cầm gói ma túy cỏ thì bị Công an huyện Thanh Sơn tiến hành kiểm tra và thu giữ của H gồm: số tiền 500.000đ, Hiếu khai là tiền bán ma túy cỏ cho Thủy có được; 01 gói nilon màu trắng viền đỏ trên một mặt của gói nilon có viết chữ “Dâu” bằng bút mực màu đen bên trong có chứa nhiều sợi thực vật khô màu nâu, Hiếu khai là ma túy cỏ mang theo để bán lấy tiền; 01 chiếc ĐTDD nhãn hiệu Iphone 5 màu đen đã qua sử dụng (số sim 01655.388.294). Thu giữ của T gồm: 01 gói nilon màu trắng viền đỏ bên trong có chứa nhiều sợi thực vật khô màu nâu, T khai là ma túy cỏ vừa mua của H để sử dụng; 01 chiếc ĐTDD nhãn hiệu MASSTEL màu đen đã qua sử dụng (số sim 01695.979.497). Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn đã tiến hành lập biên bản kiểm tra người có hành vi vi phạm pháp luật, niêm phong vật chứng và đưa H, T về trụ sở để làm việc.

Tại bản KLGD số 920/KLGD ngày 08/9/2018 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“ Mẫu sợi thực vật khô màu nâu (trong bì số 01) gửi đến giám định có khối lượng là 10,154 gam, có tìm thấy chất ma túy loại: FUB-AMB.

Mẫu sợi thực vật khô màu nâu (trong bì số 02) gửi đến giám định có khối lượng là 47,139 gam, có tìm thấy chất ma túy loại: FUB-AMB.

FUB-AMB là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự: 245, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính Phủ.”

Quá trình điều tra xác định, ngoài hành vi bán trái phép chất ma túy cho Triệu Sinh T ngày 05/9/2018 thì Hà Minh H còn bán ma túy cỏ cho Hà Quang C 02 lần vào các ngày 02, 04/9/2018 và Vũ Minh T 01 lần vào ngày 03/9/2018. Cụ thể:

Lần 1: Khoảng 08 giờ 00 ngày 02/9/2018, Hà Quang C và Hà Minh H tình cờ gặp nhau tại khu vực xóm H B, xã V M, huyện M (H và C là người cùng xã). Trong khi nói chuyện C biết H có ma túy cỏ bán nên C đã hỏi mua 200.000đ tiền ma túy cỏ để sử dụng. H đồng ý. C đưa H số tiền 200.000đ (gồm 02 tờ tiền loại

100.000đ), H cầm tiền và đưa C 01 gói ma túy cỏ được gói bằng nilon màu trắng bên trong chứa nhiều sợi thực vật khô màu nâu. C cầm gói ma túy cỏ đi về nhà sử dụng hết.

Lần 2: Khoảng 11 giờ 00 ngày 03/9/2018, Vũ Minh T và Hà Minh H tình cờ gặp nhau tại khu vực xóm T, xã V M, huyện M (H và T là người cùng xã). Trong khi nói chuyện H nói với T là H có loại ma túy cỏ bán có mua để sử dụng không. T đồng ý và đưa cho H số tiền 200.000đ (gồm 01 tờ tiền loại 200.000đ). H cầm tiền rồi đưa cho T 01 gói ma túy cỏ gói bằng nilon màu trắng bên trong chứa nhiều sợi thực vật khô màu nâu. T cầm gói ma túy cỏ đi về nhà sử dụng hết.

Lần 3. Khoảng 20 giờ 00 ngày 04/9/2018 do có nhu cầu sử dụng ma túy Chính đi bộ một mình đến cổng nhà H để hỏi mua ma túy cỏ. Tại đây, Chính đưa H số tiền 200.000đ (gồm 02 tờ tiền loại 100.000đ), H cầm tiền và đưa cho C 01 gói ma túy cỏ được gói bằng nilon màu trắng bên trong chứa nhiều sợi thực vật khô màu nâu. C cầm gói ma túy cỏ đi về nhà sử dụng hết.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Hà Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hà Quang C, Vũ Minh T và Triệu Sinh T như đã nêu trên. H khai: Bản thân H không sử dụng ma túy nhưng vì thấy ma túy cỏ có thể bán kiếm lời nên H đã mua ma túy cỏ về bán mục đích để lấy tiền. Hà Quang C, Vũ Minh T và Triệu Sinh T đều khai nhận mục đích mua ma túy cỏ của Hà Minh H là để sử dụng cho bản thân, hình thức sử dụng bằng cách rút lõi điều thuốc lá chưa sử dụng rồi cho sợi ma túy cỏ vào và châm lửa hút. Đối với 03 gói ma túy cỏ Hà Minh H bán cho Hà Quang C và Vũ Minh T các ngày 02, 03, 04/9/2018 C và T đều khai nhận đã sử dụng hết nên cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn không có vật chứng để thực hiện việc giám định.

Tại bản cáo trạng số: 54/CT-VKS ngày 02/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm c Khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 54 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Hà Minh H từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 12/9/2018.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hà Minh H.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

+ Bán sung quỹ Nhà nước 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu MASSTEL màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Triệu Sinh Thủy; 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 5 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Hà Minh H.

+ Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) là tiền H bán ma túy cho C và T có được.

+ Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn trả sau giám định và số sim 01695.979.497 thu giữ của Triệu Sinh T và sim số 01655.388.294 thu giữ của Hà Minh H.

* Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo – bà Đinh Thị H: Bà H nhất trí với quan điểm của kiểm sát viên, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm s, t khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo hình phạt 05 năm 06 tháng tù như kiểm sát viên đã đề nghị.

Bị cáo H không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các vật chứng được thu giữ, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án từ đó đã có cơ sở kết luận: Các ngày 02, 03, 04, 05/9/2018 tại xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn Hà Minh H đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hà Quang C, Vũ Minh T, Triệu Sinh T với tổng số tiền là 1.100.000đ và tàng trữ 47,139 gam FUB-AMB mục đích để bán lấy tiền. Hành vi phạm tội của Hà Minh H đã bị Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Sơn thu giữ đầy đủ vật chứng. Hành vi nêu trên của Hà Minh H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm gia tăng người nghiện các chất ma túy trong cộng đồng dân cư, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người và từ ma túy đã làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Vì vậy đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hà Minh H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Ngoài ra ngày 08/11/2018, trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ có công văn số: 924/CAT(PC11) ngày 16/11/2018 về việc đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s,t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Sau khi xem xét nhân thân, tích chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo H. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo là chưa tương xứng so với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian đủ để bị cáo có thời gian cải tạo và tu dưỡng bản thân, có như vậy bị cáo mới có thể nhận ra sai lầm của mình, trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, bị cáo sống một mình. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Đối với Hà Quang C, Vũ Minh T, Triệu Sinh T là đối tượng mua ma túy cỏ của Hà Minh H, chưa có tiền án, tiền sự, mục đích C, T, T mua ma túy cỏ là để sử dụng cho bản thân, lượng ma túy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Thanh Sơn đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với C,T, T là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8]. Về nguồn gốc số ma túy Hà Minh H bán cho Hà Quang C, Vũ Minh T, Triệu Sinh T và số ma túy H bị cơ quan điều tra thu giữ ngày 05/9/2018. H khai: Ngày 17/8/2018, qua mạng xã hội facebook H thấy một người (H không nhớ tên facebook, không quen biết tên, tuổi, địa chỉ) có đăng thông tin bán ma

túy cỏ nên H đã nhắn tin qua facebook hỏi mua 01 gói ma túy cỏ với giá 700.000đ. Người này đồng ý bán cho H qua hình thức chuyển phát nhanh, khi nào nhận hàng thì thanh toán. Đến ngày 19/8/2018, H nhận được hàng từ một người phụ nữ không quen biết tên, tuổi, địa chỉ (gói hàng được gói bằng lớp giấy chỉ ghi tên người nhận là H không ghi tên người gửi). H mở gói hàng, bên trong là 01 gói ma túy cỏ gói bằng nilon màu trắng bên trong chứa nhiều sợi thực vật khô màu nâu, H chia gói ma túy cỏ làm 04 gói rồi ngày 02, 04/9/2018 bán cho Hà Quang C 02 gói, ngày 03/9/2018 bán cho Vũ Minh T 01 gói, ngày 05/9/2018 bán cho Triệu Sinh T 01 gói. Đến ngày 04/9/2018 H vào tài khoản facebook thấy người lần trước H mua ma túy cỏ đang bán, H nhắn tin qua facebook đặt mua tiếp một gói ma túy cỏ với giá 700.000đ (hình thức giao nhận hàng giống như lần trước). Ngày 05/9/2018 H nhận được gói ma túy cỏ được gói bằng nilon màu trắng viền đỏ trên một mặt của gói nilon có viết chữ “Dầu” bằng bút mực màu đen bên trong chứa nhiều sợi thực vật khô màu nâu. H cầm gói ma túy cỏ này đến khoảng 11 giờ ngày 05/9/2018 khi đang bán ma túy cho T thì bị Công an huyện Thanh Sơn kiểm tra, thu giữ. Vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Sơn không có đủ cơ sở để xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) là số tiền bị cáo bán ma túy cho Hà Quang C và Vũ Minh T - là tiền do phạm tội mà có có được H khai nhận đã sử dụng tiêu sài cá nhân hết vì vậy cần truy thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

Đối với hai bì giấy số: 920/KLGD của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ là số ma túy hoàn trả lại sau giám định, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu MASSTEL màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Triệu Sinh T; 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 5 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Hà Minh H là để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 02 sim điện thoại: số sim 01695.979.497 thu giữ của Triệu Sinh T và sim số 01655.388.294 thu giữ của Hà Minh H cần tịch thu tiêu hủy.

[10]. Về án phí: Bị cáo Hà Minh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Hà Minh H phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Hà Minh H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 12/9/2018.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Hà Minh H.

Về vật chứng vụ án:

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

+ Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) là tiền H bán ma túy cho C và T có được.

+ Bán sung quỹ Nhà nước 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu MASSTEL màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Triệu Sinh T; 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 5 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Hà Minh H.

+ Tịch thu tiêu hủy:

01 bì giấy số 920/KLGD của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Bì ghi trả: 6,731 gam sợi thực vật khô màu nâu cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (Bì số 01) được niêm phong dán kín. Mặt sau có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán kín.

01 bì giấy số 920/KLGD của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Bì ghi trả: 31,580 gam sợi thực vật khô màu nâu cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (Bì số 02) được niêm phong dán kín. Mặt sau có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán kín.

Và số sim 01695.979.497 thu giữ của Triệu Sinh T; sim số 01655.388.294 thu giữ của Hà Minh H

Vật chứng là đồ vật đã được cơ quan Điều tra bàn giao cho cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/11/2018. Vật chứng là tiền đang đ-ợc tạm giữ ở tài khoản tạm thu số 3941.0.9044309.00000 tại kho bạc huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

*** Về án phí:**

Áp dụng: Khoản 1, khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hà Minh H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS ND huyện + Tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Hồ sơ công tác THAHS;
- UBND xã Võ Miếu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Duyên Hòa